

KẾ HOẠCH

Tổng rà soát, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023

Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) đối với các cơ sở trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng rà soát, kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện công tác PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung vào các cơ sở, địa bàn trọng điểm có nguy cơ cháy, nổ cao, qua đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH nhằm ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt xảy ra cháy gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, làm chết người do nguyên nhân chủ quan. Không để tình trạng cơ sở không đủ điều kiện an toàn về PCCC và CNCH, chưa được thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC nhưng vẫn hoạt động.

2. Qua kiểm tra tiến hành tổng hợp, đánh giá tổng thể tình hình công tác PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh theo từng chuyên đề, chuyên ngành, lĩnh vực để tham mưu chính quyền các cấp giải pháp chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH trong thời gian tới.

3. Làm tốt công tác tham mưu, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, cơ quan quản lý, tổ chức, cơ sở và người dân trong công tác PCCC và CNCH; kết hợp tổng rà soát, kiểm tra với tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức, kỹ năng của người dân về PCCC; kiện toàn, củng cố lực lượng tại chỗ làm công tác PCCC và CNCH tại khu dân cư, cơ sở đáp ứng phương châm “4 tại chỗ” bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

4. Công tác rà soát, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC phải được triển khai đồng bộ, quyết liệt, toàn diện, bảo đảm khách quan và tuân thủ theo quy định của pháp luật; kiên quyết làm rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân buông lỏng, bỏ trống địa bàn, thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý

nhà nước về PCCC và CNCH. Hạn chế ảnh hưởng tối đa đến hoạt động bình thường của các cơ quan, doanh nghiệp và cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Công an tỉnh chỉ đạo kiểm tra các cơ sở thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

- UBND cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã kiểm tra các cơ sở thuộc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ và khu dân cư tại địa phương.

2. Thời gian kiểm tra: Kể từ ngày ban hành Kế hoạch này đến hết ngày 15/11/2023.

3. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 5 Luật PCCC và khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

- Kiểm tra việc thực hiện các điều kiện an toàn về PCCC và CNCH đối với cơ sở theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và Điều 12 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.

- Kiểm tra Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA và Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động CNCH theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 08/2018/TT-BCA.

- Rà soát, kiến nghị khắc phục các tồn tại, vi phạm về PCCC và CNCH, trong đó, làm rõ các tồn tại, vi phạm trong quá trình đầu tư xây dựng dự án, công trình (thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC) và trong quá trình hoạt động của cơ sở.

III. HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Hình thức kiểm tra: Kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH được tiến hành theo hình thức kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất.

2. Phương pháp kiểm tra

Áp dụng kiểm tra theo phương pháp cơ bản là “Đối chiếu, so sánh” giữa tình hình thực tế công tác PCCC và CNCH của cơ sở với các yêu cầu an toàn về PCCC được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy

phạm kỹ thuật để đánh giá, nhận xét và đưa ra kết luận về việc thực hiện quy định pháp luật về PCCC và CNCH tại cơ sở. Để thực hiện được phương pháp trên, cần phải thực hiện một số phương pháp cụ thể sau:

- Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu liên quan đến PCCC của cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật về PCCC.

- Phương pháp phỏng vấn: Nghe cơ sở báo cáo hoặc thông qua đối thoại ở cơ sở để nắm được tình hình PCCC; tìm hiểu nhận thức, hiểu biết về PCCC của mỗi thành viên trong cơ sở.

- Phương pháp quan sát: Cán bộ kiểm tra dùng các cơ quan giác quan của mình hoặc các công cụ quay phim, chụp ảnh để quan sát thực tế toàn bộ cơ sở - mặt bằng; các ngôi nhà, công trình; dây chuyền sản xuất; vật tư hàng hóa, nguyên liệu, nhiên liệu; hệ thống PCCC và các hoạt động khác của cơ sở có liên quan đến PCCC; quan sát các hành vi hoạt động cá nhân các thành viên của cơ sở có liên quan đến công tác PCCC.

- Phương pháp đo đếm: Dùng công cụ, phương tiện kỹ thuật để đo, đếm các thông số kỹ thuật có liên quan đến an toàn về PCCC; tính toán các số liệu, các thông số kỹ thuật về PCCC của cơ sở. Trên cơ sở các kết quả của các phương pháp cụ thể đối chiếu, so sánh tình hình thực tế PCCC của cơ sở với yêu cầu an toàn về PCCC được quy định trong các văn bản, quy phạm pháp luật và các tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật. Từ đó nhận xét, đánh giá việc cơ sở nói chung và từng thành viên của cơ sở nói riêng đã đạt được hoặc chưa đạt được yêu cầu PCCC ở mức độ nào và đưa ra các biện pháp PCCC tiếp theo và các biện pháp xử lý vi phạm.

Trên cơ sở thực hiện phương pháp kiểm tra sẽ đánh giá kết quả và kết quả này được thống nhất với cơ sở đưa vào nội dung biên bản kiểm tra hoặc công văn kiến nghị về PCCC.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện việc tổng rà soát, kiểm tra an toàn PCCC và CNCH đối với cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC và khu dân cư trên địa bàn tỉnh. Việc kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính phải thực hiện triệt để,

chặt chẽ, nghiêm minh, đánh giá đúng thực trạng, bảo đảm minh bạch, khách quan.

b) Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các cấp trong việc thực hiện công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC, cấp giấy phép xây dựng, nghiệm thu về PCCC, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT, giấy phép kinh doanh phải bảo đảm các cơ sở đáp ứng đầy đủ các điều kiện an toàn về PCCC, CNCH và ANTT.

c) Chủ động điều tra cơ bản nắm tình hình, đánh giá, phân tích mức độ nguy hiểm của từng loại hình cơ sở để hướng dẫn, áp dụng các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ phù hợp, hiệu quả.

d) Tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả kiểm tra, tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời, tham mưu UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp giải quyết những khó khăn vướng mắc theo thẩm quyền.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo của Cấp ủy, chính quyền địa phương đối với công tác PCCC và CNCH trong phạm vi quản lý; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đồng thời gắn trách nhiệm việc chấp hành pháp luật về PCCC và CNCH là một trong những tiêu chí bình xét thi đua đối với người đứng đầu cơ sở.

b) Xây dựng Kế hoạch tổng rà soát, kiểm tra cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, khu dân cư trên địa bàn.

c) Chỉ đạo UBND cấp xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch tổng rà soát, kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH đối với khu dân cư, cơ sở quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, tổ chức liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được phân công để xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 25/11/2023** để tổng hợp.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này; tổng hợp kết quả triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, khó khăn, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; | (để báo cáo)
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Võ Văn Cảnh) (để chỉ đạo);
- Công an tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố; | (để thực hiện)
- TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Các phòng TH, HCTC (QC45a);
- Lưu: VT, NC (w.20b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh